

giáo án hạnh phúc của một tang gia ngắn gọn đầy đủ

I. Kiến thức cơ bản

1. Kiến thức về tác giả: Vũ Trọng Phụng((1912-1939)

- Là nhà văn xuất sắc của xu hướng văn học hiện thực 1930- 1945. Ông được mệnh danh là “Ông vua phóng sự của Bắc Kỳ”. Quan điểm sáng tác của Vũ Trọng Phụng thể hiện trong lời nhận định: “Các ông cho tiểu thuyết cứ là tiểu thuyết. Tôi và những người cùng chí hướng với tôi cho tiểu thuyết là sự thực ở đời”.

- Ông căm ghét xã hội thực dân nửa phong kiến đương thời. Đây là cơ sở để tạo nên nhiều tác phẩm hấp dẫn của nhà văn.

- Sự nghiệp văn chương (ông là nhà văn lao động sáng tạo không ngừng. Ông cũng làn gười bình dị, “người của khuôn phép nền nếp” (Luu Trọng Lu).

+ Nổi tiếng về tiểu thuyết, truyện ngắn và đặc biệt thành công ở thể loại phóng sự;

+ Để lại nhiều kiệt tác như : *Số đỏ*, *Giông tố*; *Vỡ đê*, *Cơm thầy cơm cô*...

2. Kiến thức về tác phẩm:

a. Tiểu thuyết *Số đỏ* (1936) gồm 20 chương kể về cuộc đời gặp toàn may mắn của Xuân Tóc Đỏ một kẻ vô học, ma ca bông bông chóc nhảy lên tầng lớp danh giá của xã hội thượng lưu lúc bấy giờ. *Số đỏ* được coi như là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của VHVN, “*có thể làm vinh dự cho mọi nền VH*” (Nguyễn Khải).

b. Đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia* thuộc *Chương XV* của tiểu thuyết này.

* Nội dung:

- **Nhan đề *Hạnh phúc của một tang gia***: chứa đựng mâu thuẫn trào phúng, hàm chứa tiếng cười chua chát, vừa kích thích trí tò mò của độc giả vừa phản ánh một sự thật mỉa mai, hài hước và tàn nhẫn.

- Những chân dung biếm họa:

+ Những người trong gia đình: Cụ cố Hồng mơ màng nghĩ mình được mặc áo xô gai, được khen “già”; Văn Minh tranh thủ quảng cáo kiếm tiền; cô Tuyết tranh thủ trưng diện; cụ tú Tân muốn chứng tỏ tài chụp ảnh; Phán mọc sừng kiếm món lợi lớn;...riêng Xuân Tóc đỏ, danh giá và uy tín càng cao thêm.

+ Những người ngoài gia đình: Hai cảnh sát Min Đơ và Min Toa có việc làm; bạn cụ cố Hồng được dịp khoe huân chương và râu ria các loại; những “*giai thanh gái lịch*” được dịp hện hò, tán tỉnh...đều vui vẻ, hạnh phúc.

- Quang cảnh đám tang:

+ Bề ngoài thật long trọng, “gương mẫu” nhưng thật chất chẳng khác gì đám rước, nhố nhăng, lố bịch có đủ “*kiệu bát cống, lợn quay đi lọng, kèn Tây kèn ta, vòng hoa câu đối...*”; *giai thanh gái lịch* thân nhiên nói chuyện, *bình phẩm, cười tình...*

+ Đỉnh điểm của sự giả dối diễn ra lúc hạ huyết, khi cậu tú Tân yêu cầu mọi người tạo dáng để chụp ảnh, con cháu tự nguyện trở thành những *diễn viên đại tài* và nhất là *màn kịch siêu hạng* của ông Phán *mọc sừng*.

*** Nghệ thuật:**

- Tạo tình huống trào phúng cơ bản rồi mở rộng ra những tình huống khác;
- Phát hiện những chi tiết đối lập gay gắt cùng tồn tại trong một con người, sự vật, sự việc...;
- Thủ pháp cường điệu, nói ngược, nói mỉa... được sử dụng một cách linh hoạt;
- Miêu tả biến hóa, linh hoạt và sắc sảo đến từng chi tiết, nói trúng nét riêng của từng nhân vật.

*** Ý nghĩa văn bản:** Đoạn trích là một bi hài kịch, phơi bày bản chất nhố nhăng, đồi bại của một gia đình đồng thời phản ánh bộ mặt thật của XH thượng lưu thành thị trước CM tháng Tám

II. Luyện đề

1. Đề 1: Anh (chị) hãy phân tích cảnh đám ma gương mẫu trong đoạn trích “Hạnh phúc của một tang gia” (Trích “Số đỏ” của Vũ Trọng Phụng).

a. Mở bài:

- Giới thiệu ngắn gọn tác giả, tác phẩm, đoạn trích
- Giới thiệu vấn đề nghị luận: cảnh đám ma gương mẫu.

b. Thân bài:

*** Nội dung:**

- Cảnh đám ma gương mẫu được tổ chức long trọng, hoành tráng đúng ý muốn của cụ cố Hồng: đám ma tổ chức theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiệu bát cống, lợn quay đi lọng, lốc bốc xoảng và bú dích, và vòng hoa, ba trăm câu đối, vài trăm người đi đưa...

- Cảnh đưa đám:

+ Người đi đưa gồm những ông “tai to mặt lớn”, họ rất cảm động khi “trông thấy làn da trắng thập thò trong làn áo voan trên cánh tay và ngực Tuyết”. Trong số những người đi đưa có rất nhiều

những giai thanh gái lịch, họ thân nhiên chim nhau, cười tình với nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, ghen tuông nhau, hẹn hò nhau... với vẻ mặt buồn rầu của những người đi đưa đám ma.

+ Đám đi qua bốn phố, đi đến đâu làm huyền não đến đó. Bạn cậu tú Tân thi nhau chụp ảnh như ở hội chợ.

+ Xuân Tóc Đỏ xuất hiện đúng lúc cùng với sáu chiếc xe và hai vòng hoa đồ sộ càng làm cho đám ma thêm nhộn nháo.

→ Cảnh đưa đám có vẻ ngoài long trọng nhưng chẳng khác gì một đám rước lố lăng, vô văn hóa của những con người vô đạo đức.

- Đỉnh cao của đám ma là cảnh hạ huyệt:

+ Cậu tú Tân bắt bẻ mọi người tạo dáng để chụp ảnh kỉ niệm lúc hạ huyệt, bạn của cậu nhảy lên các nấm mộ khác để chụp cho ảnh khỏi giống nhau.

+ Ông Phán mọc sừng oặt người đi khóc mãi không thôi và dúi vào tay Xuân một cái giấy bạc năm đồng gấp tư.

* Nghệ thuật:

- Miêu tả từ xa đến gần, kết hợp giữa âm thanh, màu sắc.

- Sử dụng điệp ngữ Đám cứ đi...

- Nghệ thuật tương phản, đối lập, khắc họa chân dung biếm họa. Giọng điệu mỉa mai, châm biếm.

c. Kết bài: Đánh giá cảnh đám ma gương mẫu là bức tranh thể hiện sự suy thoái đạo đức của một gia đình và cả xã hội thượng lưu lúc bấy giờ. Qua đó, ta thấy được sự phê phán của tác giả đối với tầng lớp thượng lưu thành thị của xã hội đương thời.

2. Đề 2: Về văn học trào phúng, có ý kiến cho rằng: “Đó là một khái niệm bao trùm lĩnh vực văn học của tiếng cười”(Từ điển thuật ngữ văn học, Nhiều tác giả, NXB Giáo dục, 2008, tr 303) Cảm nhận của anh/chị về tiếng cười của Vũ Trọng Phụng trong đoạn trích Hạnh phúc của một tang gia (trích Số đỏ)

a. Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận, trích dẫn ý kiến.

b. Thân bài:

* Giải thích

- Trào phúng có nghĩa là dùng lời lẽ khôi hài để mỉa mai, cười nhạo kẻ khác. Tiếng cười thường được tạo ra khi người ta phát hiện ra mâu thuẫn trào phúng, đó chính là sự mâu thuẫn hay không tương xứng giữa bản chất và biểu hiện, giữa mục đích và phương tiện, đặc biệt là giữa nội dung (xấu xa) và hình thức (đẹp đẽ). Muốn tiếng cười xuất hiện, đối tượng phải

mang tính hài, đối tượng được miêu tả bằng bút pháp phóng đại, biếm họa, giọng văn giễu nhại.

- Văn học của tiếng cười là một khái niệm chỉ tất cả các thể loại, các tác phẩm văn học mang cảm hứng trào phúng, sử dụng bút pháp trào phúng, lấy tiếng cười làm mục đích hài hước, phương tiện bộc lộ thái độ chế giễu, mỉa mai, phê phán cái xấu, cái đáng cười. Đó là ca dao hài hước, trào phúng, truyện cười dân gian, thơ trào phúng (của Nguyễn Khuyến, Tú Xương...), truyện trào phúng (của Nguyễn Công Hoan...)

- Tiểu thuyết Số đỏ của Vũ Trọng Phụng là tác phẩm xuất sắc của văn học hiện thực trào phúng giai đoạn 1930-1945

***Cảm nhận về tiếng cười của Vũ Trọng Phụng trong đoạn trích**

- Đối tượng của tiếng cười: Cười xã hội thượng lưu thành thị đương thời. Xã hội thu nhỏ trong đoạn trích gồm đám đông những nhân vật có tên và không tên

+ Nhân vật có tên: các thành viên trong gia đình cụ cố Hồng (Văn Minh, Cụ cố Hồng, Tuyết, Tú Tân..) các thành viên khác (Tyn, cảnh sát...)

+ Nhân vật không tên: những người đưa đám

-> Tất cả đều chứa đựng sự mâu thuẫn giữa vẻ bề ngoài buồn rầu, đau khổ, văn minh, chí hiếu và bản chất bên trong vui vẻ, sung sướng, bất hiếu, vô văn hoá...

- Mục đích tiếng cười: Tác giả phê phán mãnh liệt bản chất lố lăng, đồi bại của xã hội thượng lưu thành thị, muốn tống tiễn nó vào cõi chết

- Nghệ thuật tạo tiếng cười

+ Xây dựng tình huống trào phúng cơ bản: hạnh phúc của gia đình có tang

+ Xây dựng hình tượng đám đông bằng nghệ thuật biếm họa: cường điệu, nói ngược, tạo chi tiết nghệ thuật đặc sắc

+ Sử dụng lời văn: Đặt câu chứa đựng mâu thuẫn, nghịch lí (giữa hai vế trong một câu, giữa hai câu gần nhau); Tạo giọng văn hài hước

c. Kết bài:

- Hạnh phúc của một tang gia là chương truyện đặc sắc của tiểu thuyết: chương truyện đã hội đủ các nhân vật của toàn tiểu thuyết và đã thu nhỏ bộ mặt xã hội tư sản thành thị với tất cả bản chất xấu xa của nó: háo danh, háo lợi, giả tạo, rởm đời, vô văn hoá và bao trùm là thói đạo đức giả

- Chương truyện cũng tiêu biểu cho bút pháp trào phúng của Vũ Trọng Phụng nói riêng, của văn học trào phúng nói chung

3. Đề 3 : Phân tích nghệ thuật trào phúng của Vũ Trọng Phụng qua chương Hạnh phúc của một tang gia trong tiểu thuyết “Số đỏ”.

a. Mở bài

- Nghệ thuật trào phúng trong văn chương yêu cầu người viết lựa chọn trong đời sống hiện thực một mâu thuẫn, một tính huống, một sự kiện hoặc một hiện tượng khôi hài, kì dị, khác thường rồi phóng đại, tô đậm nó trước mắt người đọc để gây ra tiếng cười nhằm phê phán, châm biếm một đối tượng nào đó.

- Chương 15 – *Hạnh phúc của một tang gia* là chương tiêu biểu nhất trong nghệ thuật trào phúng của Vũ Trọng Phụng trong tiểu thuyết *Số đỏ*.

b. Thân bài: Trong chương truyện này, nghệ thuật trào phúng được thể hiện qua: * **Nhan đề của chương truyện: *Hạnh phúc của một tang gia***

Cách đặt nhan đề chương truyện này cũng lạ và đầy mâu thuẫn. Tang gia là gia đình có người vừa chết nên hết sức đau buồn nhưng trong cái tang gia giàu sang rất thượng lưu này, một niềm hạnh phúc to lớn cứ tràn ra không nén nổi. Cái chết của cụ tổ chẳng làm cho đám con cháu tiếc thương mà đem đến hạnh phúc to lớn bất ngờ. Họ chờ đón đám ma như chờ đón một đám hội linh đình với những mục đích riêng.

* **Dựng các hình tượng nhân vật trào phúng** - Những người trong gia đình

+ Cụ cố Hồng mới 50 tuổi nhưng đã ước mơ được gọi là cụ cố. Bây giờ, cụ đã được thỏa ước nguyện : cụ “mơ màng đến cái lúc mặc bộ đồ xô gai, lụ khụ chống gậy vừa ho khạc, vừa khóc mếu Thế kia à” => Thật bất hiểu, háo danh.

+ Ông Văn Minh: là cháu đích tôn của cụ cố tổ, chắc chắn sẽ được chia gia tài vì vậy ông ta mong vị luật sư đến nhanh. Ông ta còn « phân vân, vò đầu rút tóc, lúc nào mặt cũng dăm dăm chiêu chiêu, thành thử lại thành ra hợp thời trang ». Nhưng sự thật là ông ta đang bận suy nghĩ xem phải xử trí với Xuân tóc đỏ ra sao bởi hắn phạm 2 cái tội nhỏ nhưng lại có một cái ơn to =>tham tiền, tha hóa về đạo đức, bất hiểu tột cùng.

+ Bà Văn Minh : Sốt ruột vì chưa được mặc bộ đồ xô gai tân thời - Sản phẩm của tiệm may Âu hoá. Những bộ đồ mà bà cho rằng: “ *Có thể ban cho những ai có tang đương đau đớn vì kẻ chết cũng được hưởng chút ít hạnh phúc ở đời*” -> *Chỉ nghĩ đến lợi nhuận cho mình, vô đạo đức.*

+ Ông phán mọc sừng: là cháu rể cụ cố tổ, không ngờ cái sừng hươu vô hình trên đầu ông ta lại có giá trị mấy nghìn đồng nên tỏ ra vô cùng sung sướng, hạnh phúc => một kẻ bất chấp danh dự, háo tiền, vô liêm sỉ.

+ Cô Tuyết – cháu gái cụ cố tổ: sung sướng vì sẽ được mặc bộ đồ voan mỏng có tên là “ngây thơ” để cho thiên hạ thấy cô chưa đánh mất cái chữ trinh. Cô mang một vẻ buồn lãng mạn rất đúng mốt nhưng không phải Tuyết buồn vì ông nội mất mà vì ngó quanh đám tang vẫn chưa thấy người yêu đến => một đứa con gái hư hỏng, thiếu văn hóa, vô đạo đức.

+ Cậu Tú Tân: sướng điên người vì được dịp dùng mấy cái máy ảnh mới mua => một kẻ chỉ lo vui thú cá nhân, vô tâm, tha hóa về đạo đức, bất hiểu.

=> Đồng tiền và lối sống văn minh sớm đã len vào đời sống từng gia đình, phá tan tình cảm, băng hoại đạo đức truyền thống.

- Những người ngoài gia đình

+ Những ông bạn thân của cụ cô Hồng: Là những người có địa vị: Đi đám ma “ngực đầy huân chương” => Phô trương không đúng lúc.

+ Mếp và cảm đủ loại râu ria: *hoặc dài hoặc ngắn, hoặc đen hoặc hung hung, hoặc lún phún hay rậm rậm, loăn quăn*. Trông họ oai vệ nhưng cũng rất dâm dăng. + Cảm động trước cách ăn mặc hở hang của cô Tuyết hơn là khi thấy một người đồng loại mất đi.

+ Những người đi đưa ma là các “trao thanh gái lịch” nhưng lại ứng xử vô văn hóa, vô đạo đức: biến bãi tha ma thành nơi chụp ảnh “nghệ thuật”, biến cảnh đưa đám ma thành chốn bình phẩm, chê bai, hện hò, tranh cãi với nhau.

- Xuân Tóc Đỏ (xuất hiện sau cùng mọi người đều hướng vào hắn): + Cô Tuyết liếc mắt đưa tình tỏ ý biết ơn.

+ Bà cô Hồng sung sướng biết ơn Xuân đã làm cho đám ma trở nên danh giá nhất. Cảm động trước cái đám ma gương mẫu.

- Hai viên cảnh sát thì vui mừng vì đang thất nghiệp lại được thuê giữ trật tự cho đám ma.

- Sư cụ Tăng Phú càng trở nên sung sướng và vênh váo vì nhân dịp đám tang mà cụ đã có dịp chứng minh với mọi người là “Cụ đã đánh đổ được hội Phật giáo”.

- Đám ma cụ cô tổ trở lên to tát bởi có sự kết hợp cả lối Ta, Tàu, Tây... nhưng lại là đám hội để mọi người đến mà “khoe danh, khoe của, khoe áo, khoe tình...” Một đám ma danh giá nhất, lớn nhất, thứ gì cũng có nhưng chỉ thiếu một điều đó là nỗi đau buồn, lòng thương xót cho người quá cố => Xã hội nhố nhăng, đồi bại, giả dối và vô đạo đức.

* **Miêu tả cảnh tượng trào phúng**

- Cảnh tổ chức đám ma theo kiểu kết hợp cả ba lối Ta, Tàu, Tây..., đám đi đến đâu làm *huyên náo* đến đó => một đám ma hủ lớn, phô trương, giống đám rước.

- Cảnh những người đi đưa ma (phân tích các mẫu chuyện mà họ nói với nhau, cử chỉ, điệu bộ,...)

* **Giọng điệu trào phúng**

- Tính chất gây cười của chương truyện được tăng lên rất nhiều nhờ tác giả dùng những từ ngữ gây cười để tạo nên những hình ảnh trào phúng.

+ Đó là hình ảnh nhà đạo diễn Tú Tân say mê bố trí, dàn dựng mọi người để nâng cao tính “nghệ thuật” của những bức ảnh chụp lúc hạ huyệt: “Cậu Tú Tân luộm thuộm...chụp ảnh kỷ niệm lúc hạ huyệt”.

+ Đó là đám phóng viên nghiệp dư – đám bạn cậu Tú Tân “rầm rộ nhảy lên những ngôi mã khác mà chụp cho ảnh khỏi giống nhau”.

- Tính chất gây cười của chương truyện cũng được tạo nên từ cách đặt câu tạo mâu thuẫn giữa cái thật và cái giả, cái hình thức đẹp đẽ và nội dung đối trá, đê tiện, đốn hèn. Nổi bật lên là cảnh ông Phán mọc sừng trong cảnh hạ huyết: Trong khi ông cứ oặt người đi khóc mãi không thôi thì ông cũng đã tranh thủ thanh toán được món nợ với thằng Xuân: “Xuân tóc đỏ muốn bỏ quách ra thì chọt thấy ông Phán dúi vào tay nó một cái giấy bạc năm đồng gấp tư”. Chi tiết này, câu văn này chính là đỉnh cao của sự bịp bợm, đê tiện.

* Kết bài

Qua chương *Hạnh phúc một tang gia* Vũ Trọng Phụng đã bộc lộ xuất sắc tài kể chuyện của mình. Bút pháp tài năng của nhà văn được thể hiện ở chỗ: phóng đại mà như không phóng đại làm cho mọi việc đều như thật và hơn thật. Ông tập trung vào sự mâu thuẫn giữa bản chất và hiện tượng, sau đó khai thác triệt để nhằm tạo nên những tràng cười có ý nghĩa phê phán sâu sắc. Cảnh đám ma hiện lên như một màn hài kịch sinh động, một bức tranh biếm họa không lồ về cái xã hội tự xưng là thượng lưu, sang trọng ở Hà Nội thời bấy giờ.

4. Đề 4: Có ý kiến cho rằng *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng như một tấn trò đời của xã hội Việt Nam thời kì thực dân nửa phong kiến thối nát. Hãy phân tích chương XV *Hạnh phúc của một tang gia* (*Số đỏ*) để làm sáng tỏ ý kiến trên?

a. Mở bài:

- Giới thiệu ngắn gọn tác giả, tác phẩm, đoạn trích.
- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận, trích dẫn ý kiến.

b. Thân bài:

* Giải thích ý kiến

- Tấn trò đời : cảnh ngộ có nhiều kịch tính ở đời
- *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng như một tấn trò đời của xã hội Việt Nam thời kì thực dân nửa phong kiến thối nát : Tác phẩm đã vạch trần thực chất thối nát của các phong trào “Âu hóa”, “thể thao” được bọn thống trị khuyến khích, phát triển rầm rộ cuối những năm 30. Mỗi chương của tác phẩm là một màn hài kịch, mỗi nhân vật là một bức chân dung biếm họa xuất sắc.

* Phân tích và chứng minh ý kiến quachương XV *Hạnh phúc của một tang gia* - Nhan đề:

- + Nhan đề mang tính giật gân, thâm tóm nội dung chương truyện, thể hiện một nghịch lý : Cái chết mang lại niềm vui cho mọi người, đặc biệt là những người thân của kẻ quá cố
- > phê phán, châm biếm, đả kích một tang gia đại bất hiếu chạy theo đồng tiền, danh vọng mà vứt bỏ cả tình nghĩa và đạo lý.
- **Tình huống trào phúng:** Vũ Trọng Phụng đã lấy cái chết của cụ cố tổ để tạo tình huống trào phúng nhằm tô đậm chân dung biếm họa về xã hội thượng lưu buổi đầu ở nước ta.

-> Tang gia thường bao trùm một không khí tang thương náo nức. Vậy mà, trong cái tang gia giàu sang, danh giá, thượng lưu này lại tràn ngập niềm hạnh phúc to lớn, đầy ắp không nén nổi: Cái chết của cụ cố tổ không đem lại niềm đau thương tang tóc nào cả mà đem lại niềm hạnh phúc to lớn bất ngờ.

- Niềm vui của những người trong tang quyến:

+ Niềm vui chung: cái gia tài to lớn được chia cho mọi người: Cho con- cho cháu, cho giai- cho gái

-> tất cả con cháu chờ đợi cái giây phút tất thờ của cụ tổ từ rất lâu rồi.

+ Niềm vui riêng của đám con cháu đại bất hiếu: Đám con cháu mỗi kẻ tìm cho mình một niềm vui rất riêng – thành thử vô tình lại hợp với cảnh nhà có đám.

- Niềm vui của những người ngoài tang quyến: người thì được dịp kiếm tiền, kẻ thì lợi dụng đám ma để khoe, để thi

-> Đám tang trở thành một dịp may hiếm có cho tất cả mọi người thỏa mãn một nguyện vọng hay một ý đồ nào đó.

- Cảnh đưa đám và hạ huyệt trở thành một “tân trò đời” đặc sắc là yếu tố giúp cho *Số đỏ* trở thành một cuốn tiểu thuyết “ vô tiền khoáng hậu” ở Việt Nam.

+ Đám ma rất to, to chưa từng thấy ở đất Hà Thành từ xưa đến nay: có kiệu bát cống, lợn quay đi lọng, vài ba trăm câu đối, đủ các loại kèn Ta- Tây- Tàu khiến cho “ người chết nằm trong quan tài cũng phải mỉm cười sung sướng, nếu không cũng gật gù cái đầu”-> Đám ma hiện lên như đám rước huyền ảo và vui vẻ.

+ Thành phần đưa đám: Đủ mọi thành phần nhưng đáng chú ý nhất là hai đám.

~ Đám bạn cụ cố Hồng biên đám ma thành hội thi

~ Đám bạn tân thời của cô Tuyết, cô Hoàng Hôn.... biên đám ma thành nơi chim nhau, cười tình nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, hẹn hò nhau, ghen tuông nhau bằng bộ mặt buồn rầu của những kẻ đi đưa ma.

+ Bi hài cảnh hạ huyệt:

~ Nơi để cậu Tú Tân trở tài chụp ảnh

~ Nơi để ông cháu rể quý hóa Phán mọc sừng và Xuân tóc đỏ trao đổi làm ăn “ giữ chữ tín để còn làm ăn lâu dài”

=> Ngòi bút sắc sảo của Vũ Trọng Phụng đã vạch trần chân tướng nhố nhăng, lỗ bịch của những hạng người mang danh là thượng lưu, văn minh tiên tiến nhưng thực chất chúng là cặn bã, là quái thai của xã hội dơ ta, dơ tây buổi ấy.

c. Kết bài: Nhận xét và đánh giá

- Một chương truyện đặc sắc, đã phơi bày được toàn bộ cái lố lăng, kệch cỡm của xã hội thương lưu âu hóa nửa vời.

- Vũ Trọng Phụng đã sử dụng biến hóa nhiều thủ pháp châm biếm trào phúng cay độc. Lúc thì phóng đại, lúc thì biếm họa. Có cử chỉ đáng cười! Có ngôn ngữ buồn cười! Có cảnh gây cười! Từ tang chủ, bọn con cháu đến quan khách, tất cả đều trở thành những vai hề. Tác giả đã đưa chúng lên sân khấu cuộc đời để biến chúng thành trò hề để cho thiên hạ xem.